TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HSST
Ngày 17 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lò Văn Điệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn, ông Hoàng Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm L5 khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Hải L, sinh năm 1999, tại huyện C, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đặng Văn L1 và bà Trần Thị L2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến nay. Có mặt.

** Bị hại:*

1. Anh Trần Ngọc L3, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Anh Trần Ngọc L4, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Văn L1, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt

2. Anh Nguyễn Chiến L5, sinh năm 1993; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Phạm Minh L6, sinh năm 1992; nới cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Anh Phạm Minh L7, sinh năm: 1999; nới cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 06/6/2019, sau khi uống rượu Đặng Hải L đã cùng các bạn đi hát tại quán Karaoke của anh Nguyễn Điệp H1, ở tổ dân phố 6, thị trấn C, đến khoảng 23 giờ thì nghỉ. Sau đó, L một mình đến quán Karaoke H1 - Đ để hát cùng nhóm của Ngô Việt K, do trước đó (K có mời L) khi vào phòng hát L uống rượu với một số người bạn của K được khoảng 10 phút thì đi ra khu vực bàn uống nước (gần phòng hát) hút thuốc lào. Lúc này trong phòng hết rượu, Trần Ngọc L4 ra quầy lễ tân lấy thêm hai chai rượu, khi quay vào phòng hát L4 nhìn về phía L đang đứng hút thuốc lào, do nghĩ L4 chửi mình khi Sơn quay vào cách khoảng 01 mét, L đã dùng hai tay cầm ống điếu bằng tre đứng phía sau đập liên tiếp ba nhát trúng vào vai, tay và đầu của Sơn.

Thấy vậy, Trần Ngọc L3 (anh trai ruột của Sơn) đang ở trong phòng hát cầm vỏ chai rượu (loại Vodka) bằng tay phải đi ra đập một phát vào đầu L. Sau đó, nhiều người ra can ngăn và chủ quán đuổi hết mọi người ra ngoài đường, L và L3, L4 vẫn tiếp tục chửi nhau và xô đẩy người can ngăn với thái độ rất hung hãn. Sơn nhảy lên đạp vào người L, định đánh nhau tiếp nhưng L7, T và một số người giữ L ở đầu ngõ vào quán H1-Đ, một số người kéo, đẩy L3, Sơn về phía đường Quốc lộ 4G, cách nhau khoảng 30 mét nên không có hậu quả xảy ra. Tuy nhiên, L vẫn bực tức thấy nhóm của L3, L4 đông người nên L gọi điện thoại cho Nguyễn Chiến L5 nói "*Em bị đập vỡ đầu ở quán H1-Đ, anh đến cứu em",* khoảng 5 phút sau L5 đến L chỉ vào L3 và nói *"Nó kia kìa".* L5 nhặt lấy một chiếc xẻng có cán bằng gỗ ở một nhà đang xây dựng gần đó và nói với L *"Đi cùng anh".* L5 cầm xẻng đi về phía L3, khi đến gần hai tay cầm tại vị trí tra cán vào lưỡi xẻng giơ lên dọa đánh L3 thì bị nhiều người túm giữ tay, L3 cũng gạt tay túm giữ được cán xẻng và giằng nhau làm cán và lưỡi xẻng tách dời rơi ra. L3 giật được cán xẻng vụt một phát vào sườn trái của L5 thì một số người ngăn cản kéo L5 về phía quán H1-Đ, kéo đẩy L3 ra hướng đường QL4G. Thấy thái độ hung hăng của L3 có đông người trong nhóm L5 gọi điện thoại cho em trai họ là Phạm Minh L6 và Nguyễn Cao C đến để gây áp lực. Sau một lúc L6 đi xe máy đến và nhặt lấy một viên gạch ở lề đường rồi cùng L5 chạy ra đường QL4G tìm

L3, L cũng nhặt một viên gạch ở vệ đường chạy theo L5 và L6. Khi ra đến đường QL4G thấy một số người đi lại lộn xộn trong đó có L3 đứng ở vỉa hè bên trái đường QL4G (theo hướng Sơn La - C) trước cửa hiệu thuốc Tân Dược của Phạm Thị Lan P, tổ 6, thị trấn C. L5 cầm trên tay một gậy gỗ (cán xẻng) làm động tác vụt gậy, L bị một số người can ngăn tước bỏ viên gạch thì nhìn thấy tại vệ đường bên phải đầu ngõ có một lưỡi xẻng bằng kim loại đã nhặt lấy cùng với L6 cầm một viên gạch, L5, L7 không cầm hung khí gì dồn L3 lùi dần về phía cửa hiệu thuốc tân dược.

L6 dùng viên gạch ném về phía L3 nhưng không trúng rồi cùng L đang cầm lưỡi xẻng, L7 và L5 lao vào đánh L3 nhưng bị L3 đánh lại bằng cách vụt gậy về phía L5, L6, L7, L rồi bị ngã làm gậy gỗ (cán xẻng) tuột khỏi tay, L3 vùng dậy chạy về hướng khách sạn C, L5 cầm theo gậy gỗ của L3 làm rơi, L6 cầm theo 01 viên gạch đuổi theo L3 chạy vào khách sạn C, Luyện Đăng Chiến là người họ hàng với L5 chạy theo can ngăn, để tránh làm ảnh hưởng đến khách sạn. L5, L6 gọi L3 đi ra ngoài nói chuyện với mục đích hỏi rõ lý do đánh L, L3 đã đi theo L5, L6, Chiến ra ngoài khách sạn.

Sau đó, L3 nhìn thấy L cầm theo lưỡi xẻng cùng với L7 chạy đến khách sạn C tìm đánh, L3 chạy vào trong phòng lễ tân của khách sạn C thì L7 lao vào dùng chân đạp, L3 né tránh làm L7 bị ngã ra sàn nhà. Lúc này L vào trong nhà nghỉ trên tay cầm lưỡi xẻng lao vào chỗ L3 hai tay cầm chỗ tra cán xẻng vung lên đập liên tiếp 3 đến 4 phát vào đầu, mặt và lưng của L3, làm L3 ngã xuống sàn nhà, L tiếp tục cầm lưỡi xẻng đập khoảng 4 đến 5 phát vào đầu, lưng của L3 làm L3 bị thương tích chảy nhiều máu. Khi L, L7 lao vào đánh L3, Trần Văn V đến giật lấy cán xẻng trên tay L5 cùng một số người can ngăn và kéo L, L7 đi ra ngoài. Sau đó mọi người đưa L, L7 đến phòng khám ông H2 ở gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện C xử lý vết thương, còn L3 được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện C cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh cấp cứu, điều trị đến ngày 20/6/2019, được xuất viện.

Ngày 11/6/2019, Trần Ngọc L4, Trần Ngọc L3 có đề nghị xem xét khởi tố Đặng Hải L theo quy định của pháp luật.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường***: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 07 giờ và hồi 09 giờ ngày 07/6/2019, tại tổ 6, thị trấn C gồm: 02 hiện trường.

- *Hiện trường thứ nhất tại quán Karaoke H1-Đ*: Quá trình khám nghiệm hiện trường đã xác định được vị trí của các đối tượng xảy ra xô xát, đánh nhau tại khu vực trước cửa phòng hát số 05 của quán Karaoke H1-Đ.

- *Hiện trường thứ hai tại Khách sạn C*: Hiện trường xảy ra vụ án là phòng lễ tân (tại gian thứ 3 và gian thứ 4) của khách sạn. Tại hiện trường này được xác

định là hiện trường cuối cùng của vụ án. Quá trình khám nghiệm của cơ quan Điều tra đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ, thu giữ các dấu vết được niêm phong và bảo quản theo quy định.

* ***Kết quả thực nghiệm điều tra*****:** Tại biên bản thực nghiệm điều tra hồi 14 giờ 35 phút ngày 05/10/2019, Đặng Hải L đã tiến hành thực nghiệm điều tra lại toàn bộ hành vi gây án. Kết quả L đã thực hiện lại các động tác, tư thế, hành động phù hợp với kết quả điều tra và vật chứng đã thu giữ.

**** Kết quả nhận dạng*****:** Tại biên bản nhận dạng hung khí gây án hồi 13 giờ 50 phút ngày 14/02/2020, cho L nhận dạng lưỡi xẻng bằng kim loại đã sử dụng để gây án. Kết quả L nhận dạng được lưỡi xẻng đã dùng để gây án chính là lưỡi xẻng Cơ quan điều tra Công an huyện C, thu giữ được trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại khách sạn C.

**** Bị hại được xác định:***

- Trần Ngọc L3, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La.

* *Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể:* Biên bản khám xét lập hồi 17 giờ ngày 07/6/2019, đối với Trần Ngọc L3. Tại vùng đầu bên trái có một vết rách da gây nên bởi vật sắc nhọn kích thước 07cm x 0,5cm. Cách vết 01 về phía tai trái có một vết rách da do vật sắc gây nên kích thước 08cm x 0,5cm. Cách vết 02 về phía sau đầu 10cm có một vết rách da hình vòng cung kích thước 10cm x 0,5cm. Tại vùng lông mày bên trái có 01 vết rách da đã được khâu lại kích thước 03cm x 0,3cm. Tại vùng ngực bên phải có 01 vết bầm tím ngoài da không rõ hình kích thước 0,4cm x 0,3cm. Tại vùng lưng bên trái có một vết bầm tím ngoài da không rõ hình kích thước 18cm x 20cm. Tại vùng mặt ngoài khuỷu tay bên trái có một vết xước da kích thước 02cm x 01cm. Tại vùng Sườn bên phải có một vết bầm tím ngoài da không rõ hình kích thước 04cm x 02cm. Tại vùng trước đùi bên phải có một vết bầm tím ngoài da không rõ hình kích thước 03cm x 03cm. Tại đầu gối bên trái bị xước da đứt đoạn không rõ hình kích thước 05cm x 01cm.

**** Kết quả giám định***:

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 137/TgT ngày 22/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Ngọc L3 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%; trong đó vết thương khuyết xương hộp sọ vị trí trán - thái dương trái (xếp 16%) để lại dị vật mảnh xương rời trong vị trí trán - Thái dương trái (xếp 21%), các vết thương còn lại xếp 13%.

- Trần Ngọc L4, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La.

+ Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể theo biên bản lập hồi 6h40 ngày 07/6/2019, đối với Trần Ngọc L4, xác định 01 (một) vết rách da đã khô tại vùng

đầu bên trái dài 2,5cm; 01 (một) vết rách da tại vùng thái dương bên trái dài 1,2cm đã khô.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 118/TgT ngày 26/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương sơ thể của Trần Ngọc Sơn do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%.

**** Các kết quả giám định khác***:

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 270 ngày 02/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Hải L do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%;

- Bản kết luận giám định số: 4601/C09-TT3 ngày 07/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên lưỡi xẻng thu tại hiện trường có bám dính máu của Trần Ngọc L3; các vết nghi máu thu tại các vị trí 01 (ký hiệu M); vị trí 04 (ký hiệu M1); vị trí 06 (ký hiệu M2), tại hiện trường là máu của Trần Ngọc L3;

- Bản kết luận giám định dữ liệu điện tử số: 4372/C09-P6 ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập tin gửi giám định; không đủ cơ sở để xác định người đàn ông mặc áo đen xuất hiện từ 23 giờ 49 phút 14 giây đến 23 giờ 49 phút 35 giây ở mắt camera số 07 trong video lưu trong thẻ nhớ ký hiệu "K" cầm vật gì và tác động vào đâu trên cơ thể người đàn ông mặc áo trắng.

- Ngày 07/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tiến hành cân tịnh xác định khối lượng của lưỡi xẻng bằng kim loại thu giữ tại hiện trường là 1,02kg.

- Ngày 14/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định cụ thể cơ chế hình thành các vết thương tích của Trần Ngọc L3: Ngày 25/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định cơ chế hình thành các vết thương tích của Trần Ngọc L3 là do vật có cạnh sắc gây nên. Chiếc lưỡi xẻng kim loại đã thu giữ gây nên được vết thương tạo hình chữ V tại thái dương trái của Trần Ngọc L3 là do cạnh sắc của chiếc lưỡi xẻng tạo nên. Ngày 25/11/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định chấn thương vỡ xương sọ vùng trán thái dương trái của Trần Ngọc L3 là do tổn thương tương ứng với vết thương phần mềm vùng thái dương trái, để lại sẹo lõm, kích thước lớn.

**** Về trách nhiệm dân sự***: Sau khi sự việc xảy ra ông Đặng Ngọc L1 (bố đẻ của bị cáo) đã thỏa thuận với bị hại về mức bồi thường tổn hại sức khỏe cho Trần Ngọc L3, tổng số tiền là 250.000.000đ. Đối với Trần Ngọc L4 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

**** Vật chứng thu giữ được trong vụ án:***

- 01 (một) đoạn gậy bằng gỗ tròn dài 96cm, đường kính 3,2cm;

- 01 (một) điếu cày bằng tre rỗng dài 49cm, đường kính 05cm, phần chân điếu cày bị gãy, điếu cày bị đập vỡ;

- 17 (mười bảy) mảnh gạch tuynel màu đỏ vỡ không hình dạng, kích thước mảnh lớn nhất 10x6x2cm, kích thước mảnh nhỏ nhất 2x1,5x1cm;

- 01 (một) chiếc xe mô tô Dream, nhãn hiệu Honda, không có biển kiểm soát, số khung 132194, số máy 1432250, kèm theo chìa khóa điện;

- 01 (một) lưỡi xẻng bằng kim loại;

- 04 (bốn) thẻ nhớ MicroSD HC màu đen dung lượng 4GB;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s Plus màu đỏ trắng;

- 01 (một) điện thoại Iphone 6s, màu vàng;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone;

- Phần còn lại sau giám định của các vết nghi máu ký hiệu M, M1, M2 và mẫu tóc ghi thu của Trần Ngọc L3 ký hiệu N;

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen;

- 01 (một) trai thủy tinh màu trắng đục.

**** Đối với hành vi của Trần Ngọc L3***: Kết luận điều tra xác định, khi nhìn thấy Đặng Hải L cầm ống điều hút thuốc lào đập nhiều phát vào người của Trần Ngọc L4 *(em trai ruột)* làm L3 bức xúc, không kiềm chế được nên đã cầm chai thủy tinh đập vào đầu của L, để ngăn cản không cho L tiếp tục tấn công Sơn nên đã gây thương tích cho L là 02%. L có đơn đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với L3, xét hành vi của L3 không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, quy định tại Điều 135 Bộ luật Hình sự. Nhưng đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của Đặng Hải L là vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra Công an huyện C căn cứ điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, L3 đã chấp hành xong hình phạt theo quy định.

**** Đối với hành vi của Nguyễn Chiến L5, Phạm Minh L6 và Phạm Minh L7***: Kết quả điều tra xác định vào tối ngày 06/6/2019, các đối tượng này có mặt tại hiện trường, sau đó đã có các hành động dùng tay, chân đánh nhau với Trần Ngọc L3 nhưng không đủ căn cứ xác định 03 đối tượng này đã gây thương tích cho L3, hành vi của 03 đối tượng này không đồng phạm với Đặng Hải L về tội giết người, vi phạm hành chính. Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết

định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Đánh nhau"* quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, đối với 03 đối tượng trên, các đối tượng có liên quan đã chấp hành xong hình phạt theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 64/VKS-P2 ngày 04/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Đặng Hải L về 02 tội *"Giết người"* quy định tại khoản 2 Điều 123 và tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đặng Hải L phạm tội Giết người và tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Hải L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Hải L 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Đặng Hải L phải chấp hành hình phạt tù từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi sự việc xảy ra ông Đặng Văn L1 bố đẻ của bị cáo Đặng Hải L đã thỏa thuận mức bồi thường tổn hại sức khỏe cho Trần Ngọc L3, tổng số tiền là 250.000.000đ *(hai trăm năm mươi triệu đồng)*. Đối với Trần Ngọc L4 tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa không có yêu cầu bị cáo bồi thường phải bồi thường tổn hại về sức khỏe.

* *Vật chứng vụ án:* Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo có ý kiến tranh luận: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất.

Bị hại Trần Ngọc L3 có ý kiến tranh luận: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các khoản khác.

Bị hại Trần Ngọc Sơn có ý kiến tranh luận: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi liên quan ông Đặng Văn L1, nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, tại phiên tòa ông không yêu cầu bị cáo L phải hoàn trả lại số tiền

đã bồi thường cho bị hại.

Những người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Chiến L5, Phạm Minh L6, Phạm Minh L7 có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị trả lại tài sản vật chứng bị thu giữ trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, Luật sư không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Hải L:

Do trước đó đã sử dụng rượu bia tối ngày 06/6/2019, Đặng Hải L cho rằng anh Trần Ngọc L4 chửi mình nên đã dùng ống điếu hút thuốc lào bằng tre đập liên tiếp ba phát vào vai, tay và đầu của Sơn tại quán hát Karaoke H1-Đ, gây thương tích cho L4 1%. Trần Ngọc L3 thấy em trai ruột của mình bị người khác dùng hung khí đánh vô cớ, đã cầm vỏ trai rượu (vodka) đập một phát vào đầu L, gây thương tích cho L 2%. Sự việc xảy ra xô sát giữa các bên, Đặng Hải L đã dùng lưỡi xẻng đập liên tiếp nhiều phát vào đầu, mặt và lưng của L3 làm vỡ lún xương sọ thái dương đỉnh trái, gây thương tích cho L3 50%. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với đơn trình báo của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm; vật chứng thu giữ của vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra; biên bản nhận dạng hung khí gây án, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bị cáo, bị hại.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 137/TgT ngày 22/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Ngọc L3 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%; kết luận giám định pháp y về thương tích số: 118/TgT ngày 26/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thế của Trần Ngọc L4 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%;

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 270/TgT ngày 02/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Hải L do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%;

Kết luận giám định số: 4601/C09-TT3 ngày 07/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên lưỡi xẻng thu tại hiện trường có bám dính máu của Trần Ngọc L3; các vết nghi máu thu tại các vị trí 01 (ký hiệu M), vị trí 04 (ký hiệu M1), vị trí 06 (ký hiệu M2), tại hiện trường là máu của Trần Ngọc L3;

Kết luận giám định dữ liệu điện tử số: 4372/C09-P6 ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp tin gửi giám định; không đủ cơ sở để xác định người đàn ông mặc áo đen xuất hiện từ 23 giờ 49 phút 14 giây đến 23 giờ 49 phút 35 giây ở mắt camera số 07 trong video lưu trong thẻ nhớ ký hiệu "K" cầm vật gì và tác động vào đâu trên cơ thể người đàn ông mặc ao trắng.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Hải L phạm tội Giết người quy định tại khoản 2 Điều 123, đối với Trần Ngọc L3 và tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, đối với Trần Ngọc Sơn.

[3] Về khung hình phạt: Bị cáo Đặng Hải L nhận thức được hành vi dùng ống điếu bằng tre, lưỡi xẻng bằng sắt là hung khí nguy hiểm đập vào đầu, mặt của người khác có khả năng dẫn đến chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện và để mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự có mức phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết định tội và định khung hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, dùng ống điếu bằng tre là hung khí nguy hiểm, vô cớ gây thương tích cho Trần Ngọc L4 tỷ lệ 1% là có tính chất côn đồ.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động với gia đình thực hiện việc thỏa thuận

mức bồi thường để khắc phụ hậu quả cho bị hại Trần Ngọc L3. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra cho bị cáo, tổn hại sức khỏe là 2%. Tuy nhiên, hành vi của Trần Ngọc L3 không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, quy định tại Điều 135 Bộ luật Hình sự nên đã bị xử phạt hành chính. Hành vi phạm tội của bị cáo đối với Trần Ngọc L3, được mọi người can ngăn và đưa đi cứu chữa kịp thời nên đã không chết. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra ông Đặng Văn L1 bố đẻ của bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường cho bị hại Trần Ngọc L3, tổng số tiền là 250.000.000đ *(hai trăm năm mươi triệu đồng)*. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm các khoản chi phí khác, cần được chấp nhận.

Đối với Trần Ngọc L4, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn hại về sức khỏe.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc xe máy thu giữ của Phạm Minh L6 không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Đặng Hải L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động thư giữ Nguyễn Chiến L5 không liên quan đến vụ án cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 mẫu tóc, 03 mẫu dịch màu nâu, 01 lưỡi xẻng bằng kim loại, 01 đoạn gậy bằng gỗ, 01 ống điếu bằng tre, 17 mảnh gạch Tuynel, 01 chiếc áo sơ mi, 01 vỏ chai thủy tinh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Hải L phạm tội Giết người, xử phạt bị cáo Đặng Hải L 04 (bốn) năm 06 tháng tù.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Hải L phạm tội Cố ý gây thương tích, xử phạt bị cáo Đặng Hải L 06 (sáu) tháng tù.

3. Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Đặng Hải L phải chấp hành hình phạt là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2019.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu tóc thu giữ của Trần Ngọc L3, ký hiệu N; 01 mẫu dịch màu nâu thu giữ tại vị trí số 1 (ký hiệu M); 01 mẫu dịch màu nâu thu giữ tại ví trí số 04 (ký hiệu M1); 01 mẫu dịch màu nâu thu giữ tại vị trí số 06 (ký hiệu M2);

+ 01 lưỡi xẻng bằng kim loại mặt sau lưỡi xẻng có dính nhiều chất dịch màu nâu; 01 đoạn gậy gỗ tròn, màu nâu - xám, dài 96cm, đường kính 3,2cm, trên gậy có bám dính nhiều chất dịch màu nâu; 01 chiếc điếu cày bằng tre rỗng, dài 49cm, đường kính 0,5cm, phần thân điếu cày bị gẫy và bị đập vỡ; 17 mảnh gạch tuynel màu đỏ, vỡ không rõ hình dạng; 01 chiếc vỏ chai thủy tinh màu trắng đục, thể tích 750ml, trên thân chai được dán mác VODKA;

+ 01 chiếc áo sơ mi nam dài tay màu đen, không rõ nhãn hiệu, các họa tiết trên áo được in dập hình hoa văn chìm, áo đã qua sử dụng. Do Sùng Thu T giao nộp.

- Trả lại cho Phạm Minh L6: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus, màu đỏ - trắng (điện thoại cảm ứng), đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe Dream, mầu sơn nâu, xe không có biển kiểm soát, số khung 132194; số máy 1432250, xe không có gương chiếu hậu, xe có 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng. Thu giữ của Phạm Minh L6

- Trả lại cho bị cáo Đặng Hải L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s, màu vàng (điện thoại cảm ứng) đã qua sử dụng. Thu giữ của Đặng Hải L.

- Trả lại cho Nguyễn Chiến L5 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, (điện thoại cảm ứng) đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Chiến L5.

5. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Hải L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Điệt